

HỘI VĂN NGHỆ DÂN GIAN VIỆT NAM

Phan Quốc Anh

VĂN HÓA RAGLAI



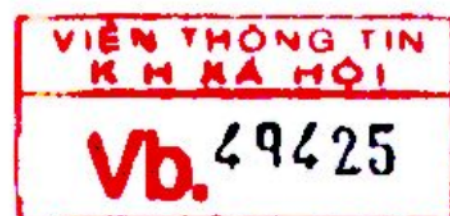
NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

HỘI VĂN NGHỆ DÂN GIÀN VIỆT NAM

PHAN QUỐC ANH

VĂN HÓA RAGLAI

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI



**DỰ ÁN CÔNG BỐ, PHỔ BIẾN
TÀI SẢN VĂN HÓA, VĂN NGHỆ DÂN GIAN
VIỆT NAM**

(E1, Ngõ 29, Tạ Quang Bửu – Bách Khoa – Hà Nội)

Điện thoại: (043) 627 6439; Fax: (043) 627 6440

Email: duandangian@gmail.com)

BAN CHỈ ĐẠO

- | | |
|-------------------------------|-----------------------|
| 1. GS. TSKH. TÔ NGỌC THANH | <i>Trưởng ban</i> |
| 2. ThS. HUỖNH VĨNH ÁI | <i>Phó Trưởng ban</i> |
| 3. GS. TS. NGUYỄN XUÂN KÍNH | <i>Phó Trưởng ban</i> |
| 4. Ông NGUYỄN KIỂM | <i>Ủy viên</i> |
| 5. Nhà văn ĐỖ KIM CUÔNG | <i>Ủy viên</i> |
| 6. TS. TRẦN HỮU SƠN | <i>Ủy viên</i> |
| 7. Nhà giáo NGUYỄN NGỌC QUANG | <i>Ủy viên</i> |
| 8. ThS. ĐOÀN THANH NÔ | <i>Ủy viên</i> |

GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG DỰ ÁN

ThS. ĐOÀN THANH NÔ

LỜI GIỚI THIỆU

Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam (VNDGVN) là một tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp, nằm trong khối Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam.

Quyết định số 82/NV, ngày 01/03/1967 của Bộ Nội vụ thay mặt Chính phủ đã cho phép Hội Văn nghệ dân gian thành lập và hoạt động trên phạm vi toàn quốc và có mối liên hệ nghề nghiệp với các tổ chức khác ở trong nước và nước ngoài.

Tôn chỉ mục đích của Hội là *“Sưu tầm, nghiên cứu, phổ biến và truyền dạy vốn văn hóa-văn nghệ dân gian các tộc người Việt Nam”*. Trên cơ sở thành quả của các công việc trên, Hội là một trong những đội quân chủ lực góp phần bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa - văn nghệ mang đậm bản sắc dân tộc đã được ông cha ta sáng tạo và giữ gìn trong suốt mấy nghìn năm của lịch sử dân tộc.

Những giá trị sáng tạo đó thể hiện mối quan hệ của các tộc người Việt Nam với thiên nhiên thông qua các tri thức sản xuất nông nghiệp; với xã hội thông qua phong tục tập quán, hội xuân; với nhân sinh quan thông qua các nghi lễ vòng đời người; với vũ trụ và thế giới tự nhiên đã được siêu nhiên hóa thông qua các loại hình tín ngưỡng tôn giáo; với lý tưởng thẩm mỹ thông qua các sáng tạo văn học nghệ thuật. Ở mỗi tộc người Việt Nam, những lĩnh vực và hình thái văn hóa -

văn nghệ này lại được thể hiện trong một sắc thái riêng. Chính kho tàng văn hóa đa dạng đó là nội dung, là đối tượng hoạt động của hội viên Hội VNDGVN.

Sau hơn bốn mươi năm hoạt động, được sự lãnh đạo của Đảng và sự chăm sóc của Nhà nước, Hội VNDGVN đã lớn mạnh với gần 1.200 hội viên. Số công trình do hội viên của Hội đã hoàn thành lên đến gần 5.000 công trình, hiện đang được lưu trữ và bảo vệ tại Văn phòng Hội.

Nay, được sự quan tâm của Ban Bí thư và Thủ tướng Chính phủ, *Dự án “Công bố và phổ biến tài sản văn hóa-văn nghệ dân gian các dân tộc Việt Nam”* đã được phê duyệt. Trong thời gian 10 năm, Dự án sẽ chọn lọc khoảng 2000 công trình trong số bản thảo Hội lưu trữ của hội viên và xuất bản dưới dạng các cuốn sách nghiên cứu, sưu tầm. Trước mắt trong giai đoạn đầu (2008 - 2012), chúng tôi dự định sẽ chọn xuất bản 1.000 công trình.

Hy vọng, các xuất bản phẩm của Dự án sẽ cung cấp cho bạn đọc trong và ngoài nước một bộ sách mang tính chất bách khoa thư về các sắc màu văn hóa của các tộc người Việt Nam, phục vụ thiết thực vào việc tra cứu, mở rộng hiểu biết của bạn đọc về truyền thống văn hóa giàu có và độc đáo đó; góp phần xây dựng nền “Văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Dự án mong nhận được ý kiến chỉ bảo kịp thời của bạn đọc gần xa.

Xin chân thành cảm ơn !

Trưởng Ban chỉ đạo thực hiện dự án

GS.TSKH. TÔ NGỌC THANH

MỞ ĐẦU

Raglai là một tộc người thiểu số sinh sống ở sườn đông cuối dãy Trường Sơn thuộc Nam Trung Bộ gồm các tỉnh Khánh Hoà, Ninh Thuận, Bình Thuận và Lâm Đồng. Người Raglai cư trú đông nhất là ở tỉnh Ninh Thuận (trên 50%). Địa bàn cư trú của người Raglai là vùng khu VI anh hùng. Trong công cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, người dân Raglai đã sát cánh cùng các dân tộc anh em, tham gia tích cực và có những đóng góp vô cùng to lớn vào thắng lợi của cả nước. Vùng cư trú của tộc người Raglai là vùng khô nóng, khí hậu khắc nghiệt, ít mưa, thừa nắng nên đời sống kinh tế của bà con còn gặp nhiều khó khăn. Nếu chỉ nhìn về mặt hình thức từ trang phục, nhà cửa, nương rẫy, làng bản v.v... rất dễ ngộ nhận rằng văn hóa truyền thống của tộc người Raglai hoặc nghèo nàn, hoặc đã bị mai một, hòa tan với văn hóa dân tộc khác, không còn gì để nghiên cứu và không mấy hấp dẫn các nhà nhân học. Cũng có lẽ vì vậy nên trong hai dân tộc có dân số khá đông ở vùng văn hóa này, văn hóa tộc người Chăm luôn được quan tâm nghiên cứu với hàng chục nghìn công trình, bài viết, trong khi những công trình, bài viết về văn hóa Raglai chỉ có thể đếm trên đầu ngón tay. Nhưng qua thực hiện công trình này, chúng tôi thấy rằng, ở chiều sâu,